

Số: /KH-UBND

Nam Sách, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Nam Sách, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2026 - 2030; UBND xã Nam Sách xây dựng Kế hoạch Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Nam Sách, giai đoạn 2026 - 2030, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động phòng, chống hiệu quả bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã; phát hiện sớm, xử lý kịp thời các ổ dịch, hạn chế thiệt hại cho sản xuất chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tăng cường giám sát, tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng, chăn nuôi an toàn sinh học; phát huy trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Trưởng các thôn và các hộ chăn nuôi trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, cảnh báo sớm, điều tra dịch tễ, thực hành an toàn sinh học, tiêm phòng, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB); từng bước xây dựng hệ thống phòng, chống dịch bệnh động vật đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững theo đúng định hướng của Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó kịp thời với các ổ dịch Cúm gia cầm (CGC), Lở mồm long móng (LMLM) và Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP); giảm thiểu tác động tiêu cực của bệnh CGC, LMLM, DTLCP đối với sản xuất chăn nuôi, an toàn thực phẩm và sức khỏe cộng đồng.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Đối với phòng, chống bệnh CGC

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch CGC so với trung bình của cả giai đoạn 2020 - 2025.

- Trên 70% tổng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin CGC.

- Phát hiện kịp thời các biến chủng, biến chủng vi rút CGC mới xâm nhập và lưu hành, xác định được tỷ lệ lưu hành và sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

- Xây dựng, duy trì 25 cơ sở an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm theo tiêu chuẩn Việt Nam.

1.2.2. Đối với phòng, chống bệnh LMLM

- Tiếp tục không chế thành công dịch LMLM gia súc trên địa bàn thành phố.

- Trên 70% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin LMLM.

- Phát hiện được các biến chủng của vi rút LMLM và xác định được tỷ lệ lưu hành, sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

- Xây dựng, duy trì 10 cơ sở chăn nuôi ATDB đối với bệnh LMLM theo tiêu chuẩn Việt Nam .

1.2.3. Đối với phòng, chống bệnh DTLCP

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh DTLC so với trung bình của cả giai đoạn 2020 - 2025.

- Phát hiện sớm vi rút lưu hành, các biến chủng mới của vi rút DTLCP và xác định được tỷ lệ lưu hành, sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

- Phối hợp nghiên cứu, sử dụng vắc xin DTLCP theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

- Xây dựng các cơ sở an toàn dịch bệnh DTLCP theo tiêu chuẩn Việt Nam

2. Nhiệm vụ, giải pháp

2.1. Thông tin tuyên truyền, tập huấn

- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã tăng cường công tác thông tin tuyên truyền để người dân nhận thức rõ tác hại của bệnh CGC, LMLM, DTLCP đối với sản xuất chăn nuôi, sức khỏe cộng đồng; các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh động vật để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng,

chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương.

- Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, kinh doanh động vật thực hiện cam kết: Không giấu dịch, không vứt xác động vật chết ra ngoài môi trường, báo ngay cho cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường.

- Việc tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh động vật đảm bảo được triển khai thường xuyên tới cộng đồng, tới từng hộ chăn nuôi trên địa bàn xã. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và hệ thống thông tin cơ sở; khuyến khích xây dựng thông điệp ngắn, tài liệu trực quan, đối thoại cộng đồng và các hình thức truyền thông phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng.

- Xây dựng nội dung truyền thông nguy cơ phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng loại hình truyền thông và từng bệnh; tập trung vào nguy cơ xâm nhiễm, nguy cơ tái phát dịch bệnh, khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý xác động vật, không buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm động vật không bảo đảm an toàn.

- Đối với bệnh CGC, lồng ghép nội dung phòng ngừa phơi nhiễm ở người, truyền thông nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng và phối hợp liên ngành theo tiếp cận “Một sức khỏe”; ưu tiên nhóm có nguy cơ phơi nhiễm nghề nghiệp và nhóm có nguy cơ cao.

- Cung cấp kịp thời thông tin về tình hình dịch bệnh, cung - cầu, giá cả và nguồn cung thực phẩm có nguồn gốc động vật trên thị trường, nhất là trong thời điểm xảy ra dịch bệnh, thiên tai hoặc sự cố an toàn thực phẩm, góp phần ổn định thị trường, tránh gây hoang mang cho người tiêu dùng và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cơ sở sản xuất, kinh doanh hợp pháp.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, cán bộ chăn nuôi, thú y, khuyến nông, người chăn nuôi, người vận chuyển, buôn bán, giết mổ, kinh doanh sản phẩm động vật và các tổ chức, cá nhân có liên quan... các quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; cập nhật những thông tin mới nhất về bệnh CGC, LMLM, DTLCP và các giải pháp phòng, chống dịch bệnh hiệu quả; hướng dẫn thực hiện quy trình giám sát, phát hiện, báo cáo kịp thời, xử lý nhanh không để dịch lây lan trên diện rộng.

2.2. Chăn nuôi an toàn sinh học

- Tổ chức thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học theo chuỗi giá trị, phù hợp

với loài vật nuôi, quy mô chăn nuôi, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế trên địa bàn xã; ưu tiên áp dụng tại cơ sở chăn nuôi tập trung, khu vực nguy cơ cao, khu vực có lưu lượng vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật lớn, cơ sở giết mổ, chợ buôn bán động vật sống và vùng đã từng xảy ra dịch bệnh...

- Ưu tiên lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo quy định hiện hành, trong đó có các chính sách hỗ trợ thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi và công trình khí sinh học, phù hợp với điều kiện, đối tượng, trình tự, thủ tục và khả năng cân đối ngân sách của thành phố theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện kê khai, quản lý hoạt động chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi và văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học theo mức độ phù hợp với quy mô nông hộ, trang trại và cơ sở tham gia chuỗi sản xuất.

- Khuyến khích áp dụng nhật ký chăn nuôi điện tử, mã số cơ sở chăn nuôi và truy xuất nguồn gốc.

- Đối với chăn nuôi nông hộ tập trung thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, bao gồm: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định và khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường.

- Đối với chăn nuôi trang trại thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, bao gồm: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định, khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường; cách ly, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát ra vào, kiểm soát động vật trung gian truyền bệnh, truy xuất nguồn gốc, quản lý nội bộ về an toàn sinh học và các yêu cầu khác theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng định kỳ và đột xuất tại cơ sở chăn nuôi, điểm tập kết, chợ, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển và địa bàn nguy cơ cao bằng vôi bột hoặc hóa chất khử trùng được phép sử dụng trong thú y theo quy định; triển khai các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường do Sở Nông nghiệp và Môi trường phát động và chủ động tổ chức bổ sung theo tình hình thực tế của địa phương.

- Không vận chuyển động vật, thức ăn chăn nuôi, chất độn chuồng, chất thải,

xác động vật, vật tư, dụng cụ và các vật phẩm có nguy cơ mang mầm bệnh... từ các cơ sở đang có dịch hoặc nghi có dịch ra ngoài khi chưa được xử lý theo quy định của pháp luật.

2.3. Phòng bệnh bằng vắc xin

- Hàng năm thành phố hỗ trợ kinh phí tổ chức tiêm vắc xin phòng các bệnh: Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Dịch tả lợn Châu Phi.

- Thời gian tiêm phòng:

+ Tổ chức tiêm 02 đợt chính (đợt 1 từ tháng 3 - 5, đợt 2 từ tháng 9 - 11)

+ Tiêm phòng bổ sung: Hàng tháng tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm nuôi mới; gia súc, gia cầm chưa được tiêm phòng trong đợt tiêm chính; gia súc, gia cầm hết thời gian miễn dịch bảo hộ theo quy định.

+ Tiêm phòng bao vây ổ dịch: Khi có dịch xảy ra trên địa bàn thành phố, thực hiện tiêm phòng bao vây ổ dịch tại vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm ... theo phạm vi xác định và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Việc tiêm phòng được tổ chức trên cơ sở đánh giá nguy cơ, đặc điểm dịch tễ, cơ cấu đàn vật nuôi, tổng số gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng, mùa vụ, kết quả giám sát lưu hành vi rút, đánh giá hiệu lực vắc xin và hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Đối với bệnh DTLCP, căn cứ kết quả giám sát lưu hành vi rút, loại vắc xin được phép lưu hành, đối tượng sử dụng, hướng dẫn sử dụng vắc xin của Cục Chăn nuôi và Thú y để lựa chọn loại vắc xin phù hợp.

- Việc tiêm phòng vắc xin cần được thực hiện đồng thời với các biện pháp phòng, chống dịch khác, áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học, giám sát, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và xử lý ổ dịch bệnh động vật theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Các địa phương thực hiện quản lý dữ liệu tiêm phòng trên địa bàn, báo cáo định kỳ về UBND xã (qua phòng Kinh tế) để tổng hợp.

2.4. Giám sát, chuẩn đoán xét nghiệm dịch bệnh

- Tổ chức giám sát dịch bệnh dựa trên nguy cơ, bao gồm: giám sát chủ động, giám sát bị động, giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng..., giám sát tại cơ sở chăn nuôi, chợ, điểm tập kết, cơ sở giết mổ, tuyến vận chuyển, địa bàn có nguy cơ cao, địa bàn xây dựng cơ sở, vùng ATDB; khi cần thiết thực hiện giám sát trên động vật hoang dã, sản phẩm động vật, môi trường chăn nuôi và các yếu tố nguy cơ khác; kịp thời chia sẻ dữ liệu giám sát dịch bệnh, cảnh báo nguy cơ và triển khai phối hợp liên ngành trong giám sát, xử lý dịch bệnh động vật.

- Căn cứ tình hình dịch tễ, nguy cơ dịch bệnh, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế... hàng năm phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc

lấy mẫu, thu thập, bảo quản, vận chuyển mẫu gửi xét nghiệm thực hiện theo quy định của pháp luật thú y, đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; tăng cường tiếp cận, áp dụng các kỹ thuật tiên tiến trong chuẩn đoán, xét nghiệm, giám sát, đánh giá nguy cơ và phòng bệnh cho động vật.

- Đối với bệnh CGC, thực hiện cơ chế phối hợp giám sát, chia sẻ thông tin và cảnh báo nguy cơ giữa ngành Nông nghiệp và Môi trường với ngành Y tế theo phương pháp tiếp cận “Một sức khỏe”; kịp thời xử lý các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

- Thực hiện các kế hoạch, chương trình giám sát sự lưu hành vi rút CGC, LMLM, DTLCP theo chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2.5. Xử lý khi có dịch

- Khi phát hiện ổ dịch phải tổ chức xử lý nhanh, kịp thời theo quy định của Luật Thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan ... không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng kéo dài.

- Xác định nguyên nhân, truy xuất nguồn lây, phạm vi ổ dịch, vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm, tổ chức áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với từng bệnh, từng địa bàn và mức độ nguy cơ.

- Tùy theo đặc điểm của từng bệnh và tình hình thực tế, áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật như cách ly động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh; lấy mẫu, xét nghiệm; tiêu hủy động vật mắc bệnh, sản phẩm động vật mang mầm bệnh; vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ; quản lý sản phẩm động vật và các biện pháp kỹ thuật khác theo quy định và hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Tăng cường các biện pháp phòng bệnh tại địa bàn giáp ranh, tuyến vận chuyển, đầu mối giao thông, cơ sở chăn nuôi quy mô lớn, chuỗi sản xuất hàng hóa tập trung, khu vực có nguy cơ cao; trường hợp ổ dịch có nguy cơ lây lan liên xã, Các đơn vị có liên quan, Trưởng các thôn, các doanh nghiệp, hộ chăn nuôi cần báo cáo UBND xã kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ hoặc trực tiếp tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.

- Việc công bố dịch, công bố hết dịch, hỗ trợ khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất sau dịch và các chính sách có liên quan được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật hiện hành.

2.6. Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện kiểm dịch vận chuyển đối với động vật, sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn xã theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Trên cơ sở đánh giá nguy cơ, yêu cầu công tác phòng, chống dịch, các địa phương quyết định tổ chức lực lượng liên ngành tại các đầu mối giao thông, tuyến vận chuyển, điểm nóng về buôn bán, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật để kiểm soát, ngăn chặn xâm nhiễm và lây lan dịch bệnh.

- Kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, phương tiện, dụng cụ, bao bì, chất thải và các vật phẩm có nguy cơ mang mầm bệnh ra - vào trên địa bàn xã; xử lý theo quy định của pháp luật đối với các lô hàng động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, không rõ nguồn gốc bị phát hiện, bắt giữ.

- Rà soát mạng lưới cơ sở giết mổ, tăng cường quản lý hoạt động giết mổ, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi giết mổ trái phép, giết mổ không bảo đảm điều kiện vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ, chế biến, lưu thông, phân phối sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện đồng bộ, có sự phối hợp liên ngành trong kiểm soát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật trong các khâu giết mổ, lưu thông, phân phối, tiêu thụ theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và các quy định của pháp luật có liên quan.

2.7. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

- Xây dựng cơ sở, vùng ATDB được thực hiện theo quy định của pháp luật; gắn với tái cơ cấu ngành chăn nuôi, kiểm soát dịch bệnh bền vững, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, liên kết chuỗi giá trị, mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Khuyến khích tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi, giết mổ, chế biến tham gia xây dựng cơ sở, vùng ATDB theo chuỗi giá trị; ưu tiên địa bàn có định hướng xuất khẩu, địa bàn trọng điểm chăn nuôi, địa bàn nguy cơ cao và địa bàn có yêu cầu kiểm soát dịch bệnh chặt chẽ.

- Trưởng các thôn cần rà soát, tổng hợp, đề xuất, gửi danh sách các vùng chăn nuôi đăng ký xây dựng vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật tại địa phương về UBND xã tổng hợp (qua Phòng Kinh tế).

- Các phòng chuyên môn hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi, các địa phương triển khai xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh và tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, cấp giấy chứng nhận cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh động vật theo quy định.

- Triển khai đánh giá, giám sát dịch bệnh đối với các bệnh đăng ký chứng nhận an toàn theo quy định của pháp luật về thú y và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

2.8. Hợp tác, trao đổi thông tin, phối hợp liên ngành

- Cập nhật kịp thời thông tin về tình hình dịch bệnh CGC, LMLM, DTLCP

trên địa bàn toàn xã Nam Sách; tăng cường công tác trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, thông tin dịch tễ, cảnh báo sớm, kết quả đánh giá nguy cơ và giải pháp kiểm soát dịch bệnh.

- Tăng cường phối hợp với các đơn vị có liên quan, trưởng các thôn, các hộ chăn nuôi trên địa bàn xã kiểm soát dịch bệnh, vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật ra vào trên địa bàn xã; ưu tiên cơ chế chia sẻ thông tin, cảnh báo sớm, điều tra dịch tễ khu vực giáp ranh và phối hợp ứng phó khi dịch bệnh có nguy cơ lan truyền từ địa phương này sang địa phương khác, đặc biệt các mầm bệnh có nguy cơ lây lan qua biên giới.

- Tranh thủ hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, đào tạo, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý chăn nuôi, cập nhật dữ liệu chăn nuôi, theo dõi tiêm phòng, giám sát dịch bệnh động vật; kinh nghiệm quản lý, nghiên cứu, xây dựng cơ sở, chuỗi, vùng an toàn dịch bệnh, kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ và mở cửa thị trường đối với sản phẩm chăn nuôi an toàn dịch bệnh trên địa bàn xã.

- Triển khai các hoạt động liên ngành Y tế - Thú y - Chính quyền địa phương trong việc giám sát, chia sẻ thông tin, tổ chức các hoạt động phòng chống lây nhiễm bệnh từ động vật sang người theo hướng tiếp cận Một sức khỏe (One Health).

- Tham gia đầy đủ, có hiệu quả các chương trình, kế hoạch triển khai của trung ương về phòng, chống dịch bệnh động vật.

3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành thực hiện theo quy định của pháp luật về Ngân sách nhà nước, đầu tư công và các quy định liên quan; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động các cơ sở giết mổ động vật; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y; xử lý nghiêm các cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động chăn nuôi, tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm, báo cáo kịp thời ổ dịch, dấu hiệu nghi ngờ mắc bệnh và các tình huống có nguy cơ lây lan dịch bệnh trên địa bàn; chịu trách nhiệm về tính kịp thời, trung thực thông tin, số liệu và việc huy động lực lượng tại chỗ để xử lý ban đầu khi phát sinh nguy cơ, ổ dịch trên địa bàn

- Hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi về Ủy

ban nhân dân cấp xã theo quy định của Luật Chăn nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi, hoạt động chăn nuôi và các quy định khác có liên quan theo từng thời điểm chăn nuôi; giao cán bộ tiếp nhận, tổng hợp đầy đủ kê khai hoạt động chăn nuôi trên địa bàn theo quy định.

- Tổ chức các đợt tiêm phòng vắc xin, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường; tổ chức lực lượng tại chỗ, khoanh vùng, quản lý địa bàn, áp dụng biện pháp xử lý ban đầu và phối hợp Chi cục Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương, kịp thời phát hiện, lập hồ sơ xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y theo quy định.

2. Công an xã

Phối hợp với Phòng Kinh tế ngăn chặn, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc; tổ chức kiểm soát phương tiện giao thông ra, vào vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm theo quy định để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, khử trùng, tiêu độc.

3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật... trên địa bàn. Hướng dẫn người chăn nuôi chủ động thực hiện nâng cấp cơ sở, xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh; chủ động tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi, thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học...; khi phát hiện động vật ốm, chết nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm báo ngay chính quyền địa phương, cán bộ thú y; không vớt xác động vật chết ra ngoài môi trường, không giấu dịch, không buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh...; chủ động phối hợp cùng cán bộ thú y, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại cơ sở

4. Trưởng các thôn

Tăng cường công tác tuyên truyền đến các hộ chăn nuôi tại thôn chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, kê khai hoạt động chăn nuôi, tiêm phòng, khai báo dịch bệnh, xử lý xác động vật, buôn bán, vận chuyển, giết mổ và tiêu thụ sản phẩm động vật.

- Kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Kinh tế) khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, dấu hiệu dịch bệnh, hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ trái phép, vớt xác động vật ra môi trường.

5. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi gia súc, gia cầm

- Chấp hành quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, kê khai hoạt động chăn nuôi, tiêm phòng, khai báo dịch bệnh, xử lý xác động vật, buôn bán, vận chuyển, giết mổ và tiêu thụ sản phẩm động vật; chấp hành hướng dẫn, yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y; chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thuộc trách nhiệm của mình.

- Phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi và thú y trong xây dựng, duy trì cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh, giám sát dịch bệnh, cung cấp thông tin, lấy mẫu xét nghiệm, điều tra ổ dịch, truy xuất nguồn gốc và xử lý tình huống dịch bệnh.

- Kịp thời thông báo cho cơ quan chức năng khi phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, dấu hiệu dịch bệnh, hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ trái phép, vứt xác động vật ra môi trường hoặc các hành vi vi phạm khác có liên quan.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc che giấu dịch bệnh, không khai báo, cung cấp thông tin không trung thực hoặc thực hiện các hành vi làm lây lan dịch bệnh theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Nam Sách, giai đoạn 2026-2030; yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan, Trưởng các thôn, các hộ chăn nuôi thực hiện nghiêm túc các nội dung trong kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Công an xã;
- Trung tâm DVSNC xã (*để tuyên truyền*);
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, PKT.

CHỦ TỊCH

Phùng Văn Diện